



CÔNG TY ĐẤU GIÁ
HỢP DANH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----***-----

-----***-----

Số: 33/2022/TBĐG-BP

Bình Định, ngày 03 tháng 11 năm 2022

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

(Khu Quy hoạch dân cư xã Cát Hanh, xã Cát Tân và xã Cát Tường, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định)

1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất của 111 lô đất ở tại Khu Quy hoạch dân cư xã Cát Hanh, xã Cát Tân và xã Cát Tường, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định (theo phụ lục lô đất đính kèm).

Bao gồm: Khu QHDC xã Cát Hanh 62 lô; Khu QHDC xã Cát Tân 01 lô; Khu QHDC xã Cát Tường 48 lô.

Diện tích lô đất: từ 100,00 m²/lô đến 251,70 m²/lô.

Giá khởi điểm (Chưa bao gồm phí trước bạ và các khoản phí theo quy định): 219.000.000 đồng/lô đến 1.080.000.000 đồng/lô.

2. Người có tài sản đấu giá:

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Phù Cát.

Địa chỉ: Số 46 Trần Quốc Toàn, Thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

3. Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và tổ chức phiên đấu giá, gồm 3 phiên:

3.1. Phiên đấu giá lần 1 – ngày công bố giá: 24/11/2022 (Thứ năm): gồm 30 lô đất tại Khu Quy hoạch dân cư xã Cát Hanh và xã Cát Tân. (Theo phụ lục 1 kèm theo). Cụ thể như sau:

- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá: Tại Hội trường UBND xã Cát Hanh, huyện Phù Cát: từ 08 giờ 00 phút đến 16 giờ 00 phút, ngày 21/11/2022 (Thứ hai).

- Thời gian nộp tiền đặt trước và phí tham gia đấu giá: đến 16 giờ 00 phút, ngày 21/11/2022 (Thứ hai).

- Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: từ 07 giờ 30 phút, ngày 24/11/2022 (Thứ năm), tại Hội trường UBND xã Cát Hanh, huyện Phù Cát.

3.2. Phiên đấu giá lần 2 – ngày công bố giá: 01/12/2022 (Thứ năm): gồm 48 lô đất tại Khu Quy hoạch dân cư xã Cát Tường và các lô đấu giá không thành hoặc không có người đăng ký của phiên đấu giá lần 1 (ngày 24/11/2022). (Theo phụ lục 2 kèm theo). Cụ thể như sau:

- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá: Tại Hội trường UBND xã Cát Tường, huyện Phù Cát: từ 08 giờ 00 phút đến 16 giờ 00 phút, ngày 28/11/2022 (Thứ hai).

- Thời gian nộp tiền đặt trước và phí tham gia đấu giá: đến 16 giờ 00 phút, ngày 28/11/2022 (Thứ hai).

- Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: từ 07 giờ 30 phút, ngày 01/12/2022 (Thứ năm), tại Hội trường UBND xã Cát Tường, huyện Phù Cát.

3.3. Phiên đấu giá lần 3 – ngày công bố giá: 08/12/2022 (Thứ năm): gồm 33 lô đất tại Khu Quy hoạch dân cư xã Cát Hanh và các lô đấu giá không thành hoặc không có người đăng ký của phiên đấu giá lần 2 (ngày 01/12/2022). (Theo phụ lục 3 kèm theo). Cụ thể như sau:

- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá: Tại Hội trường UBND xã Cát Hanh, huyện Phù Cát: từ 08 giờ 00 phút đến 16 giờ 00 phút, ngày 05/12/2022 (Thứ hai).

- Thời gian nộp tiền đặt trước và phí tham gia đấu giá: đến 16 giờ 00 phút, ngày 05/12/2022 (Thứ hai).

- Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: từ 07 giờ 30 phút, ngày 08/12/2022 (Thứ năm), tại Hội trường UBND xã Cát Hanh, huyện Phù Cát.

4. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

- Những người có quan hệ vợ chồng, cha con, mẹ con, anh chị em ruột: không được đăng ký và không được nhận ủy quyền tham gia đấu giá **trong cùng 01 lô đất**. Một hộ gia đình chỉ có một cá nhân tham gia đấu giá trong cùng 01 lô đất.

- Tất cả các tổ chức, cá nhân, trừ các trường hợp pháp luật quy định không được phép tham gia đấu giá, phải nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ; phí tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước theo đúng quy định.

- Bộ hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ, gồm 4 loại chứng từ, cụ thể:

- + 01 Giấy đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu Công ty ĐGHD Bình Phú phát hành);
- + 01 bản photo CMND (hoặc Thẻ căn cước, Hộ chiếu) của cá nhân;
- + 01 chứng từ nộp Tiền đặt trước cộng Phí tham gia đấu giá cho riêng từng lô đất vào tài khoản ngân hàng của Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Phú;

+ 01 **phiếu trả giá** gián tiếp (vòng 1) đựng trong bì thư, niêm phong và ký giáp lai.

➔ **Bốn loại giấy tờ trên bỏ tất cả vào thùng hồ sơ**

Lưu ý: Hồ sơ ghi đầy đủ nội dung, không được tẩy, xóa; không được sửa đổi, bầm theo từng lô và có chữ ký của người đăng ký. Nếu vi phạm, xem như không hợp lệ.

Lưu ý: Nếu hồ sơ viết bằng bút có thể tẩy xóa được (viết bằng bút bi mờ) thì hồ sơ không hợp lệ.

5. Nộp khoản tiền đặt trước, phí tham gia đấu giá:

Tên tài khoản nộp: Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Phú:

- Số tài khoản: 118002780120 tại Ngân hàng Vietinbank - CN Phú Tài
- Số tài khoản: 1023464123 tại Ngân hàng Vietcombank – CN Bình Định
- Số tài khoản: 9914064123 tại Ngân hàng Vietcombank – CN Quy Nhơn
- Số tài khoản: 58110009064123 tại Ngân hàng BIDV – CN Phú Tài
- Số tài khoản: 4300201006734 tại Ngân hàng Agribank – CN Bình Định

Lưu ý: + **Cách thức nộp Tiền đặt trước cộng Phí tham gia đấu giá: nộp riêng từng lô** vào tài khoản ngân hàng của Công ty ĐGHD Bình Phú (ví dụ: Lô số 01 có tiền đặt trước 50 triệu và phí tham gia 500 nghìn đồng = **Phải nộp: 50,5 triệu đồng**)

+ **Nội dung ghi trong Giấy chuyển tiền:** ghi tên người tham gia đấu giá + địa điểm lô đất tại xã hoặc thị trấn. (Ví dụ: **Nguyễn Văn A nộp tiền đấu giá đất xã Cát Hanh**).

Nếu không ghi nội dung tên người tham gia đấu giá và địa điểm cụ thể, hoặc chỉ ghi tên huyện: hồ sơ không hợp lệ.

+ **Chứng từ nộp tiền:** nộp Bản chính hoặc bản sao;

Nếu chuyển tiền qua banking: chứng từ đó phải thể hiện Giao dịch đã thành công, Mã số giao dịch, Thời gian giao dịch, Tên người tham gia đấu giá, Địa điểm lô đất (xã/ thị trấn);

Mỗi chứng từ nộp tiền: chỉ dùng cho 01 lô đất. Nếu trùng chứng từ nộp tiền, xem như hồ sơ các lô đất khác không hợp lệ.

+ **Phải nộp đúng số tiền Thông báo**, tất cả trường hợp không đúng số tiền Thông báo đều không hợp lệ. Trường hợp: khách hàng có nhiều hơn 01 giấy nộp tiền, thì tổng số tiền trên các giấy nộp tiền đó phải bằng với số tiền Thông báo.

+ Khách hàng tham gia có nộp giấy đăng ký, hoặc phiếu trả giá hoặc cả hai: đều mất phí tham gia đấu giá.

6. Hình thức và phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Kết hợp giữa Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp tại vòng 01 (lấy 03 mức giá cao nhất vào vòng 02) và đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá từ vòng 02 trở đi.

- Phương thức đấu giá: trả giá lên, bán riêng từng lô.

- **Quy định về giá trả tại vòng 1 (vòng bỏ phiếu gián tiếp):** Người tham gia đấu giá bắt buộc phải trả giá và trả giá tối thiểu bằng giá khởi điểm hoặc trả cao hơn giá khởi điểm nhưng phải **tròn bước giá**. (Ví dụ: giá trả = giá khởi điểm + n bước giá, với $n \geq 0$ và là số nguyên).

+ **Ví dụ cách trả giá:** Lô đất số 01 – khu G có giá khởi điểm: 100 triệu đồng, bước giá: 10 triệu đồng. Người tham gia đấu giá ghi phiếu trả giá chọn ghi như sau:

*Bước giá trả cộng thêm bằng số là: **0 bước**, 01 bước, 02 bước, 03 bước,....

*Bước giá trả cộng thêm bằng chữ là: **khởi điểm**, một bước, hai bước, ba bước,....

+ Và phải ghi đầy đủ 02 mục bằng chữ và bằng số: trong phiếu trả giá.

+ **Lưu ý: Cách trả giá đúng:** nếu trả bằng giá khởi điểm: thì phải ghi “0” ở mục bằng số và ghi chữ “khởi điểm” ở mục bằng chữ.

+ **Cách trả giá không hợp lệ:** ghi mục bằng số là “giá khởi điểm” ; hoặc Ghi bằng chữ: “không bước” .

7. Quy định về giá trúng đấu giá:

- Giá trúng đấu giá phải là giá tối thiểu bằng giá khởi điểm (theo phụ lục lô đất) cộng thêm một bước giá (theo phụ lục lô đất).

- Trường hợp các khách hàng được tham gia vòng đấu trực tiếp bằng lời nói có giá trả cao nhất, nhưng thấp hơn giá khởi điểm cộng một bước giá mà không có bất kì khách hàng nào trả thêm thì lô đất đó đấu giá không thành (lô đất này sẽ được tổ chức đấu giá đợt sau).

8. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Liên tục kể từ ngày ra thông báo cho đến trước ngày tổ chức cuộc đấu giá, tại nơi tọa lạc của lô đất.

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ:

- Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Phú.

Địa chỉ: Kp. Trung Tín 2, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Phù Cát.

Địa chỉ: Số 46 Trần Quốc Toản, Thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

- UBND xã Cát Hanh.
- UBND xã Cát Tân.
- UBND xã Cát Tường.

Nơi nhận:

- Ban Quản lý DAĐTĐ và PT quỹ đất huyện Phù Cát;
- UBND xã Cát Hanh;
- UBND xã Cát Tân;
- UBND xã Cát Tường;
- Kính nhờ UBND xã Cát Hanh, xã Cát Tân và xã Cát Tường niêm yết tại trụ sở và phát liên tục trên đài truyền thanh xã;
- Kính nhờ Đài phát thanh huyện Phù Cát phát liên tục trên sóng phát thanh của huyện;
- Niêm yết và lưu hồ sơ Công ty.


Đào Đức Thọ

PHỤ LỤC 1 - XÃ CÁT HANH VÀ XÃ CÁT TÂN (31 LÔ ĐẤT)

(Kèm theo Thông báo đấu giá QSDĐ số 33/2022/TBĐG-BP, ngày 03/11/2022 của Công ty Đầu giá Hợp danh Bình Phú)

ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở TẠI KHU QHDC**XÃ CÁT HANH VÀ XÃ CÁT TÂN, HUYỆN PHÙ CÁT, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Ngày thu hồ sơ: 24/11/2022 (Thứ hai): Tại Hội trường UBND xã Cát Hanh.

- Ngày đấu giá: 24/11/2022 (Thứ năm): Tại Hội trường UBND xã Cát Hanh.

Địa chỉ thửa đất	Lô đất số	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/lô)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Bước giá (triệu đồng)	Tiền đặt trước (triệu đồng)	Phí tham gia đấu giá (đồng/lô)
Xã Cát Hanh, huyện Phù Cát							
Điểm số 2: Thôn Khánh Phước	01 (Lô góc)	130,90	2.643.239	346.000.000	24	69	200.000
	02	117,90	2.196.777	259.000.000	18	51	200.000
	03	117,80	2.198.642	259.000.000	18	51	200.000
	04 (Lô góc)	132,30	2.637.944	349.000.000	24	69	200.000
Điểm số 3: Thôn Khánh Lộc	03 (Lô góc)	125,40	3.237.640	406.000.000	30	81	200.000
	04	120,00	2.700.000	324.000.000	24	64	200.000
	05	120,00	2.700.000	324.000.000	24	64	200.000
	06	120,00	2.700.000	324.000.000	24	64	200.000
	07	120,00	2.700.000	324.000.000	24	64	200.000
	08	174,80	2.700.229	472.000.000	30	94	200.000
	09	165,70	2.697.646	447.000.000	30	89	200.000
	10	181,20	2.698.675	489.000.000	30	97	200.000
Điểm số 8: Thôn Tân Hóa Nam	01 (Lô góc)	163,60	6.601.467	1.080.000.000	65	216	500.000
	02	121,70	5.497.124	669.000.000	41	133	500.000
	03	124,30	5.502.816	684.000.000	41	136	500.000
	04	126,90	5.500.394	698.000.000	41	139	500.000
	05	129,50	5.498.069	712.000.000	43	142	500.000
	06	132,00	5.500.000	726.000.000	43	145	500.000
	07	134,60	5.497.771	740.000.000	45	148	500.000
	08	137,20	5.502.915	755.000.000	45	151	500.000
	09	139,70	5.497.495	768.000.000	46	153	500.000
	10	142,30	5.502.460	783.000.000	46	156	500.000

Địa chỉ thửa đất	Lô đất số	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/lô)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Bước giá (triệu đồng)	Tiền đặt trước (triệu đồng)	Phí tham gia đấu giá (đồng/lô)
Điểm số 8: Thôn Tân Hóa Nam	11	144,90	5.500.345	797.000.000	48	159	500.000
	12 (Lô góc)	137,90	6.598.985	910.000.000	55	182	500.000
	13	144,00	5.500.000	792.000.000	48	158	500.000
	14	144,00	5.500.000	792.000.000	48	158	500.000
	15	141,10	5.499.646	776.000.000	47	155	500.000
	16 (Lô góc)	143,90	6.601.807	950.000.000	57	190	500.000
	17	150,00	5.500.000	825.000.000	50	165	500.000
Xã Cát Tân, huyện Phù Cát							
Khu QHDC phía Nam cầu Kiều An (Đông Quốc lộ 1A) - Thuộc khu TĐC Quốc lộ 1A	24	100,00	7.000.000	700.000.000	42	187	500.000
TỔNG CỘNG	30	4.083,60		18.480.000.000	1.151	3.730	11.400.000





CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH BÌNH PHÚ

PHỤ LỤC 2 - XÃ CÁT TƯỜNG (48 LÔ ĐẤT)

(Kèm theo Thông báo đấu giá QSDĐ số 33/2022/TBĐG-BP, ngày 03/11/2022 của Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Phú)

ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở TẠI KHU QHDC XÃ CÁT TƯỜNG, HUYỆN PHÙ CÁT, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Ngày thu hồ sơ: 28/11/2022 (Thứ hai): Tại Hội trường UBND xã Cát Tường.

- Ngày đấu giá: 01/12/2022 (Thứ năm): Tại Hội trường UBND xã Cát Tường.

Địa chỉ thửa đất	Lô đất số	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/lô)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Bước giá (triệu đồng)	Tiền đặt trước (triệu đồng)	Phí tham gia đấu giá (đồng/lô)
Xã Cát Tường, huyện Phù Cát							
Khu dân cư Hậu Phú Kiều	01 (Lô góc)	132,00	5.159.091	681.000.000	41	136	500.000
	02	123,20	4.001.623	493.000.000	30	98	200.000
	03	123,20	4.001.623	493.000.000	30	98	200.000
	04	123,20	4.001.623	493.000.000	30	98	200.000
	05	123,20	4.001.623	493.000.000	30	98	200.000
	06	132,80	3.998.494	531.000.000	32	106	500.000
	07	130,30	3.998.465	521.000.000	32	104	500.000
	08	124,90	4.003.203	500.000.000	30	100	200.000
	09	126,20	4.001.585	505.000.000	30	101	500.000
	10	127,60	3.996.865	510.000.000	30	102	500.000
	11	128,90	4.003.103	516.000.000	30	103	500.000
	12 (Lô góc)	127,30	5.161.037	657.000.000	40	131	500.000
Thôn Phú Gia, xã Cát Tường							
Khu NO4.1	01 (Lô góc)	145,50	7.202.749	1.048.000.000	63	209	500.000
	02	150,00	6.000.000	900.000.000	54	180	500.000
	03	150,00	6.000.000	900.000.000	54	180	500.000
	04	150,00	6.000.000	900.000.000	54	180	500.000
	05	150,00	6.000.000	900.000.000	54	180	500.000
	06	150,00	6.000.000	900.000.000	54	180	500.000
	07	150,00	6.000.000	900.000.000	54	180	500.000
	08	150,00	6.000.000	900.000.000	54	180	500.000
	09	150,00	6.000.000	900.000.000	54	180	500.000
	10	150,00	6.000.000	900.000.000	54	180	500.000

Địa chỉ thửa đất	Lô đất số	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/lô)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Bước giá (triệu đồng)	Tiền đặt trước (triệu đồng)	Phí tham gia đấu giá (đồng/lô)
Khu NO4.1	11	150,00	6.000.000	900.000.000	54	180	500.000
	12 (Lô góc)	145,50	7.202.749	1.048.000.000	63	209	500.000
	13 (Lô góc)	145,50	6.000.000	873.000.000	53	174	500.000
	14	150,00	5.000.000	750.000.000	45	150	500.000
	15	150,00	5.000.000	750.000.000	45	150	500.000
	16	150,00	5.000.000	750.000.000	45	150	500.000
	17	150,00	5.000.000	750.000.000	45	150	500.000
	18	150,00	5.000.000	750.000.000	45	150	500.000
	19	149,90	5.003.336	750.000.000	45	150	500.000
	20	148,08	4.997.299	740.000.000	45	148	500.000
	21	143,23	4.998.953	716.000.000	43	143	500.000
	22	135,07	4.997.409	675.000.000	41	135	500.000
	23	123,17	5.001.218	616.000.000	37	123	500.000
	24 (Lô góc)	105,97	6.001.699	636.000.000	38	127	500.000
Khu NO4.2	01 (Lô góc)	145,50	7.202.749	1.048.000.000	63	209	500.000
	02	150,00	6.000.000	900.000.000	54	180	500.000
	03	150,00	6.000.000	900.000.000	54	180	500.000
	04	150,00	6.000.000	900.000.000	54	180	500.000
	05	150,00	6.000.000	900.000.000	54	180	500.000
	06 (Lô góc)	137,50	7.200.000	990.000.000	60	198	500.000
	07	150,00	5.000.000	750.000.000	45	150	500.000
	08	150,00	5.000.000	750.000.000	45	150	500.000
	09	150,00	5.000.000	750.000.000	45	150	500.000
	10	150,00	5.000.000	750.000.000	45	150	500.000
	11	150,00	5.000.000	750.000.000	45	150	500.000
	12 (Lô góc)	133,00	6.000.000	798.000.000	48	159	500.000
TỔNG CỘNG	48	6.780,72		36.431.000.000	2.190	7.279	22.500.000

(Kèm theo Thông báo đấu giá QSDĐ số 33/2022/TBĐG-BP, ngày 03/11/2022 của Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Phú)

- Ngày thu hồ sơ: 05/12/2022 (Thứ hai): Tại Hội trường UBND xã Cát Hạnh.

- Ngày đấu giá: 08/12/2022 (Thứ năm): Tại Hội trường UBND xã Cát Hạnh.

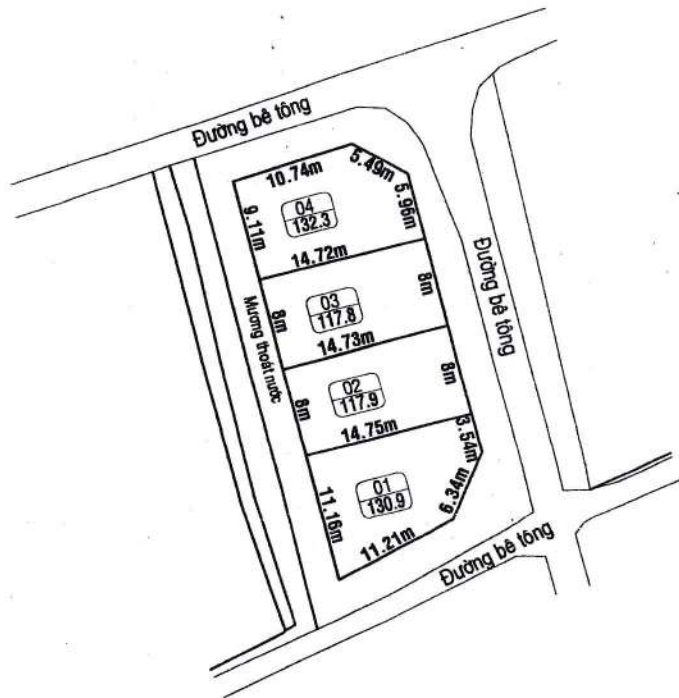
Địa chỉ thửa đất	Lô đất số	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/lô)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Bước giá (triệu đồng)	Tiền đặt trước (triệu đồng)	Phí tham gia đấu giá (đồng/lô)
Xã Cát Hanh, huyện Phù Cát							
Điểm số 4: Thôn Tân Xuân	01	120,00	1.900.000	228.000.000	18	45	200.000
	02	120,00	1.900.000	228.000.000	18	45	200.000
	03	120,00	1.900.000	228.000.000	18	45	200.000
	04 (Lô góc)	112,00	2.276.786	255.000.000	18	51	200.000
	05 (Lô góc)	112,00	2.276.786	255.000.000	18	51	200.000
	06	120,00	1.900.000	228.000.000	18	45	200.000
	07	115,00	1.904.348	219.000.000	18	43	200.000
Điểm số 6: Thôn Chánh An	01 (Lô góc)	161,10	2.160.149	348.000.000	24	69	200.000
	02	162,50	1.803.077	293.000.000	18	58	200.000
	03	162,50	1.803.077	293.000.000	18	58	200.000
	04 (Lô góc)	167,00	2.161.677	361.000.000	24	72	200.000
	15 (Lô góc)	174,50	2.160.458	377.000.000	24	75	200.000
Điểm số 7: Thôn Tân Hóa Nam	01	251,70	1.700.437	428.000.000	30	84	200.000
	02	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	03	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	04	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	05	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	06	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	07	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	08 (Lô góc)	210,00	2.038.095	428.000.000	30	85	200.000

Địa chỉ thửa đất	Lô đất số	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/lô)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Bước giá (triệu đồng)	Tiền đặt trước (triệu đồng)	Phí tham gia đấu giá (đồng/lô)
Điểm số 7: Thôn Tân Hóa Nam	09 (Lô góc)	210,00	2.038.095	428.000.000	30	85	200.000
	10	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	11	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	12	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	13	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	14	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	15	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	16	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	17	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	18	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	19	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	20	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
	21	210,00	1.700.000	357.000.000	24	71	200.000
TỔNG CỘNG	33	6.098,30		11.023.000.000	756	2.189	6.600.000

SƠ ĐỒ PHÂN LÔ CHI TIẾT

KHU QUY HOẠCH DÂN CƯ XÃ CÁT HẠNH

Điểm số 2: Thôn Khánh Phước, xã Cát Hạnh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định



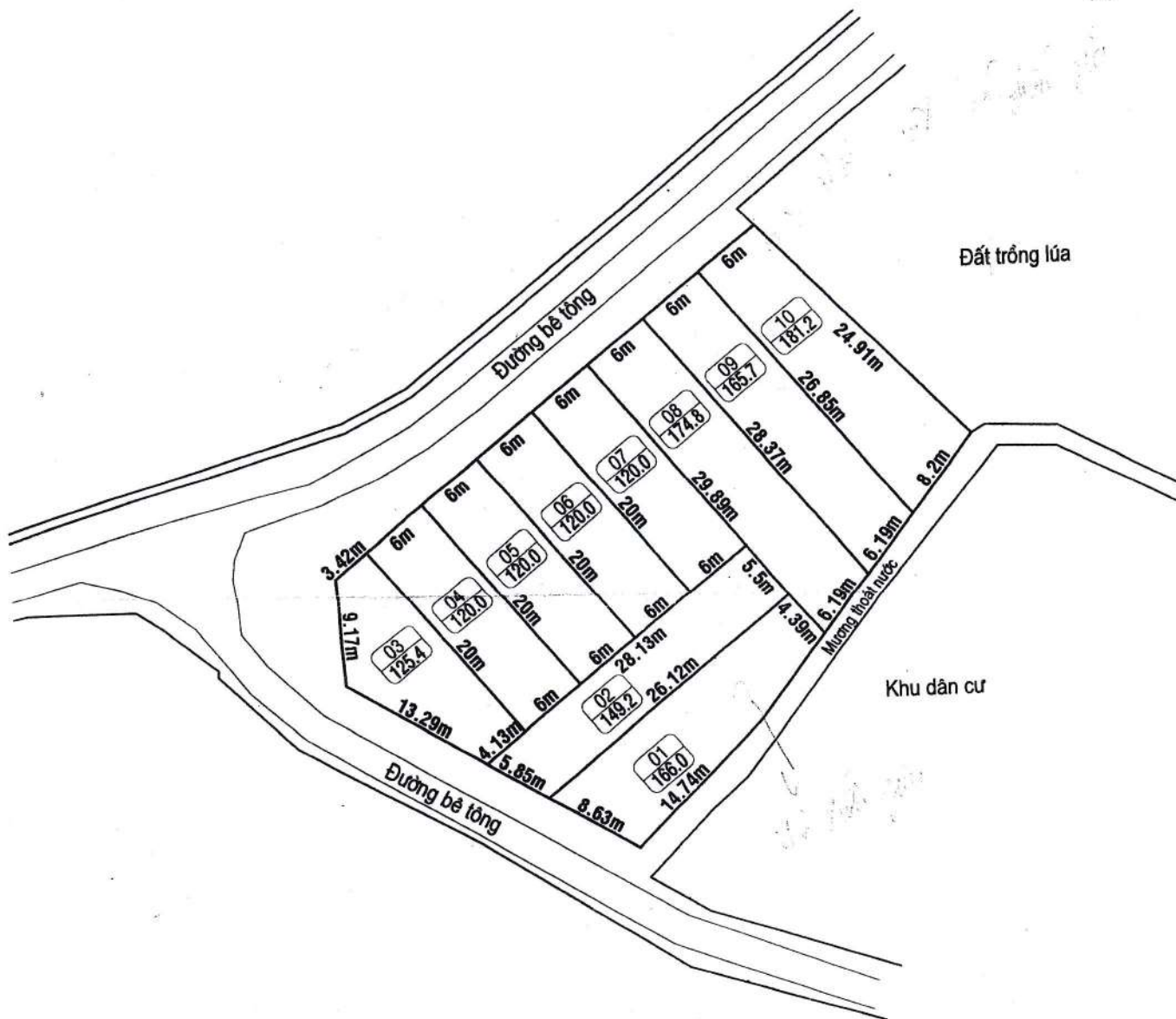
Thửa đất số 1091, 1154 từ bản đồ số 14

Ngày 4 tháng 4 năm 2014

NGƯỜI THỰC HIỆN	UBND XÃ CÁT HẠNH KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH	PHÒNG TN&MT	UBND HUYỆN PHÙ CÁT KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH
<i>Phạm Tiến Sĩ</i>	 <i>Nguyễn Văn</i>	 <i>Trần Công Chương</i>	 <i>Phạm Đình Đức</i>

Điểm 3: Thôn Khánh Lộc, xã Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

Điểm 3: Thôn Khánh Lộc, xã Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định



Đất trồng lúa

Khu dân cư

Thửa đất số 367, 368, 369, 370, 371, 372; tờ bản đồ số 8

Ngày 4 tháng 4 năm 2022

Ngày 4 tháng 1 năm 2022

NGƯỜI THỰC HIỆN

UBND XÃ CÁT HANH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

PHÒNG TN&MT

UBND HUYỆN PHÙ CÁT

KT. CHỦ T. A
PHÓ CHỦ CH

Phạm Tiến Sĩ

all
Nguyễn Tấn

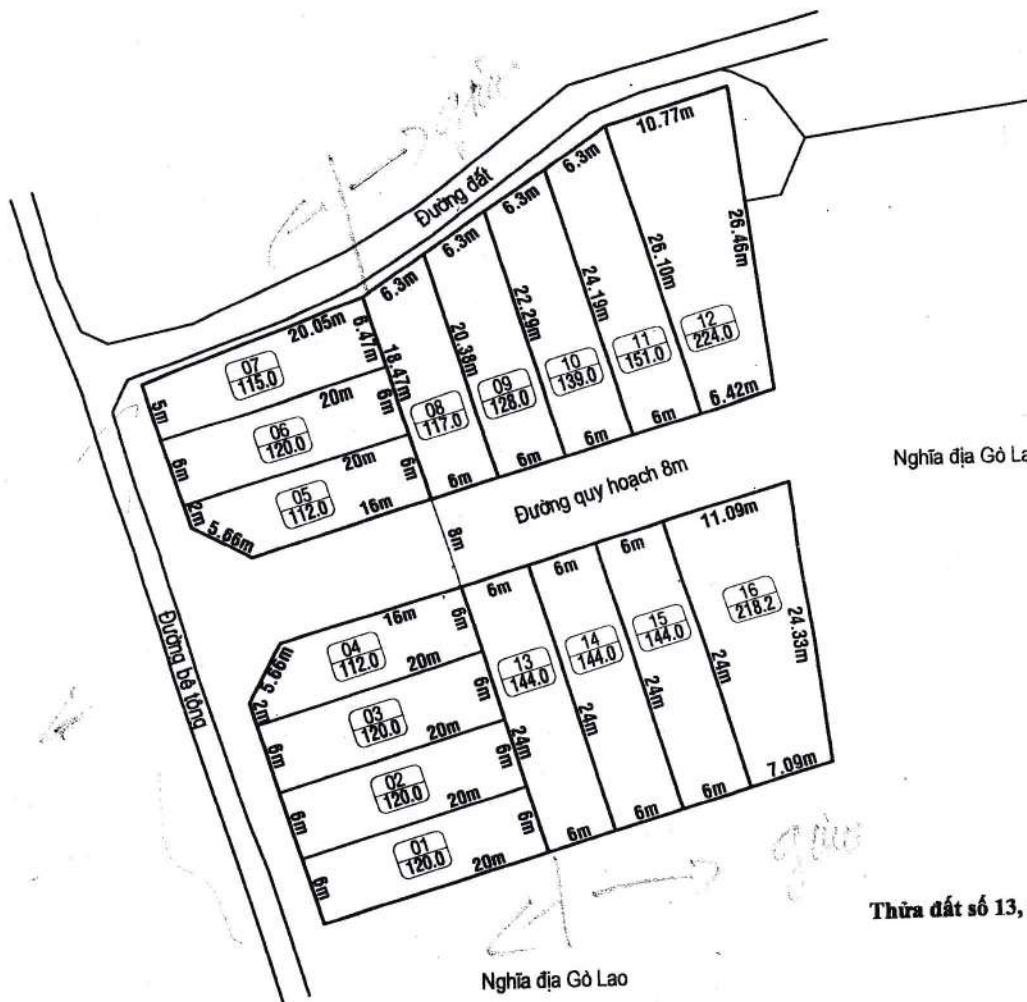
Ca Công Thương

Phạm Đình Lược

SƠ ĐỒ PHÂN LÔ CHI TIẾT

KHU QUY HOẠCH DÂN CƯ XÃ CÁT HANH

Điểm số 4: Thôn Tân Xuân, xã Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định



Nghĩa địa Gò Lao

Thửa đất số 13, 15 từ bản đồ số 74

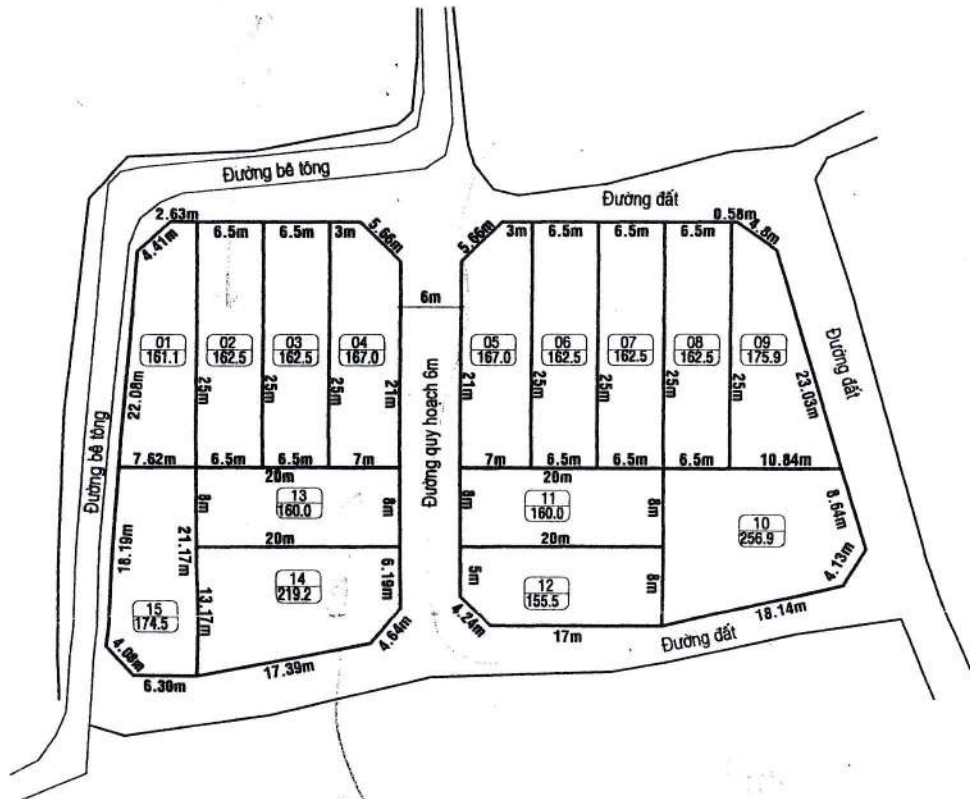
Nghĩa địa Gò Lao

Ngày 4 tháng 4 năm 2008		Ngày 4 tháng 4 năm 2008	
NGƯỜI THỰC HIỆN	UBND XÃ CÁT HANH KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH	PHÒNG TN&MT	UBND HUYỆN PHÙ CÁT KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH

SƠ ĐỒ PHÂN LÔ CHI TIẾT

KHU QUY HOẠCH DÂN CƯ XÃ CÁT HẠNH

Điểm số 6: Thôn Chánh An, xã Cát Hạnh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định



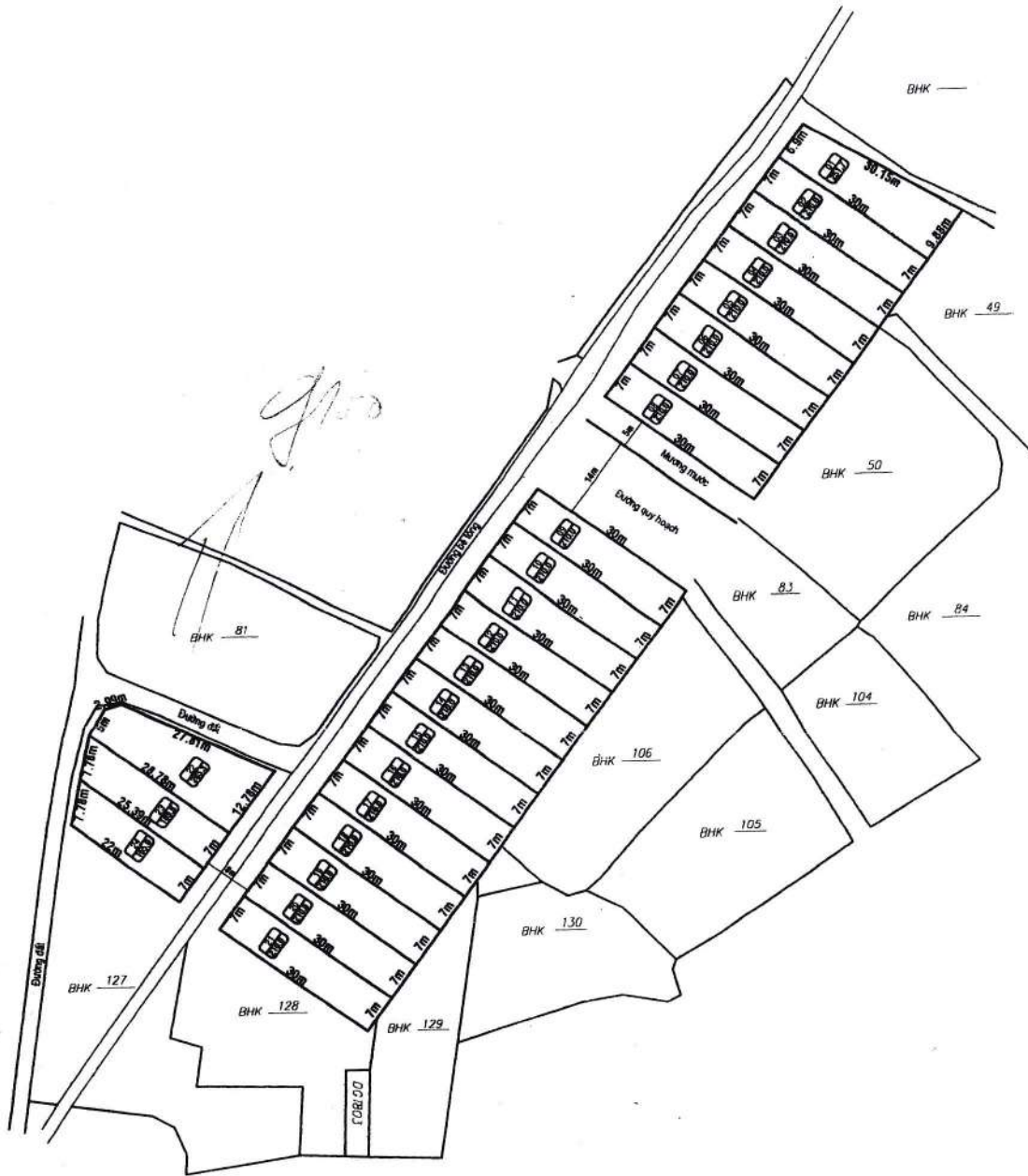
Thửa đất số 31, 32 tờ bản đồ số 55

NGƯỜI THỰC HIỆN		PHÒNG TN&MT		UBND HUYỆN PHÙ CÁT	

SƠ ĐỒ PHÂN LÔ CHI TIẾT

KHU QUY HOẠCH DÂN CƯ XÃ CÁT HẠNH

Điểm số 7: Thôn Tân Hóa Nam, xã Cát Hạnh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định



Thửa đất số 31, 50, 51, 82, 83, 809, 106, 107, 127, 128, 129 từ bản đồ số 53

Ngày 4 tháng 4 năm 2022

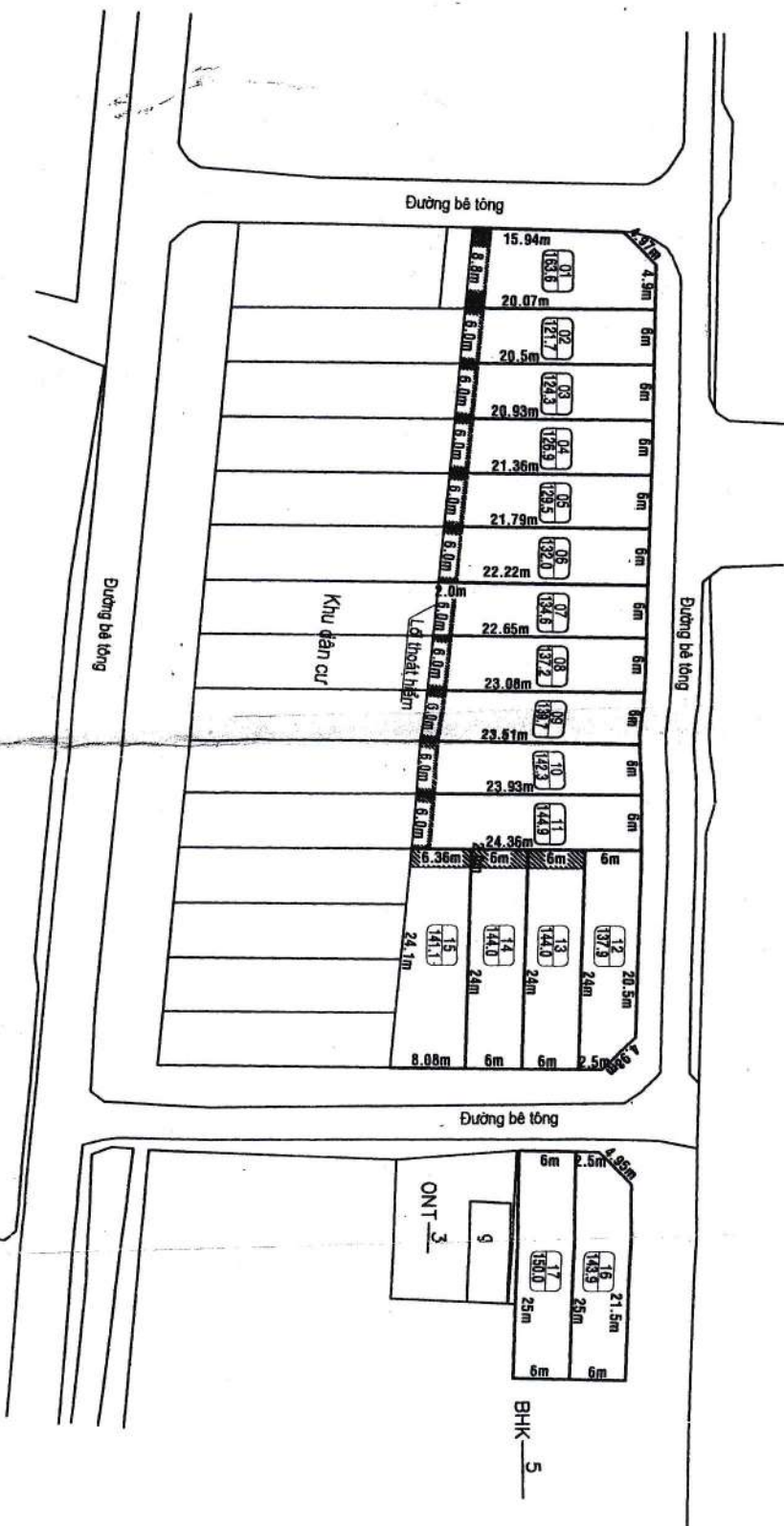
Ngày 4 tháng 4 năm 2022

NGƯỜI THỰC HIỆN	KT CHỦ TỊCH UBND XÃ CÁT HẠNH PHÓ CHỦ TỊCH	PHÒNG TN&MT	UBND HUYỆN PHÙ CÁT KT CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH

SƠ ĐỒ PHÂN LÔ CHI TIẾT

KHU QUY HOẠCH DÂN CƯ XÃ CÁT HẠNH

Điểm 8: Thôn Tân Hòa Nam, thôn Chánh Án, xã Cát Hạnh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định



Thửa đất số 38, 54 từ bản đồ số 83, thửa đất số 05, từ bản đồ số 94

NGƯỜI THỰC HIỆN

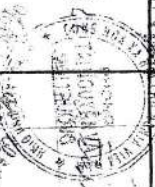
ĐƠN VỊ CẤP HẠNH

PHÒNG TẠM T

UBND HUYỆN PHÚ CÁT

Ngày 4 tháng 4 năm 2010

Ngày 4 tháng 4 năm 2010



**THUYẾT MINH QUY MÔ ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH
CỤC BỘ KHU NAM CẦU KIỀU AN**

- 1- ĐIỀU CHỈNH KÝ HIỆU TOÀN BỘ CÁC LÔ ĐẤT THEO SƠ ĐỒ PHÂN LÔ CHI TIẾT KÝ NGÀY 30/11/2015
- 2- ĐIỀU CHỈNH 16 LÔ TỪ LÔ 20-43 CÓ DIỆN TÍCH 190M² THÀNH 24 LÔ CÓ DIỆN TÍCH MỖI LÔ 190M²
- 3- ĐIỀU CHỈNH 5 LÔ TỪ LÔ 116-120 CÓ DIỆN TÍCH 180M² THÀNH 5 LÔ TỪ LÔ 116-120 CÓ DIỆN TÍCH MỖI LÔ 190M² VÀ 1 LÔ 120M² CÓ DIỆN TÍCH 185,1M²
- 4- ĐIỀU CHỈNH 2 LÔ SỐ 1 VÀ 99 THÀNH ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI BỘ PHÍA BẮC KHU DÂN CƯ, B=1,5+3+1,5=6m

KÝ HIỆU

- Đường giao thông
- Ký hiệu lô đất
Diện tích lô đất
- Bản kinh nông bộ và
- Góc định hướng tìm đường
- Lô ghi tại góc giao lộ
- Góc độ thiết kế
Góc độ tự nhiên
- Ký hiệu lô đất
Tổng số lô
Diện tích khu đất
- Ranh giới quy hoạch
- Đường điện
- Đường mương thoát nước
- Lô thoát hiểm

